

Hà Nội, ngày 27 tháng 9 năm 2023

## THƯ MỜI CHÀO GIÁ LẦN 2

**Kính gửi: Các đơn vị cung cấp**

Viện Huyết học – Truyền máu Trung ương đang triển khai xây dựng giá kế hoạch các gói thầu “Các loại gạo” và “Gas đun”. Để có cơ sở xây dựng giá kế hoạch, Viện mong muốn Quý công ty gửi bản báo giá với các nội dung công việc và yêu cầu về kỹ thuật cụ thể như sau:

### I. Danh mục trong gói thầu:

#### 1. Danh mục và số lượng trong gói thầu:

TT	Tên hạng mục	Đơn vị tính	Số lượng
<b>Gói 1. Các loại gạo</b>			
1	Gạo lai sữa loại I	Kg	58.600
2	Gạo nếp hoa vàng	Kg	4.900
<b>Gói 2. Gas đun</b>			
1	Bình gas 45 kg	Kg	28.800
2	Bình gas 12 kg van ngang	Kg	3.300

#### 2. Tính năng kỹ thuật:

##### 2.1 Gói 1. Các loại gạo

###### a. Yêu cầu chung:

- Toàn bộ hàng hóa cung cấp đảm bảo các yêu cầu về vệ sinh an toàn thực phẩm;
- Cam kết hạn sử dụng của hàng hóa còn tối thiểu 70% từ ngày cung cấp hàng.
- Bao chứa gạo phải khô, sạch, nguyên vẹn, bền, đảm bảo vệ sinh an toàn, không có mùi ảnh hưởng đến chất lượng gạo;
- Bao bì phải có các thông tin theo đúng quy định về an toàn vệ sinh thực phẩm;
- Màu sắc: Không bị biến màu, không hạt vàng mốc;
- Mùi vị: Không có mùi hôi, ẩm mốc;
- Tạp chất: Không có tạp chất lạ và côn trùng;
- Yêu cầu không có chất bảo quản, không sử dụng chất phụ gia cấm cho thực phẩm hoặc chất phụ gia chưa cho phép sử dụng hoặc sử dụng chất phụ gia vượt tỷ lệ quy định.
- Thời gian giao hàng: Theo từng đợt, mỗi đợt cách nhau 7 ngày hoặc trường hợp đợt xuất bên mời thầu sẽ thông báo trước 1 ngày.

**b. Tính năng kỹ thuật:**

**- Gạo lài sữa loại I:**

- Hạt gạo có màu trắng trong, dài thon nhọn ở 2 đầu, ngửi có mùi thơm nhẹ;
- Quy cách đóng gói: 50 kg/ 01 bao;
- Có bản tự công bố chất lượng sản phẩm hoặc bản công bố chất lượng sản phẩm do cơ quan có thẩm quyền cấp.
- Chỉ tiêu chất lượng của gạo đạt những tiêu chuẩn sau:

Tỷ lệ hạt			Thành phần của hạt			Chỉ tiêu chất lượng không lớn hơn, theo % khối lượng										
Hạt rất dài, L > 7,0 mm	Hạt dài L: 6,0 - 7,0 mm	Hạt ngắn L < 6,0 mm	Hạt nguyên (%)	Tấm			Hạt đỏ	Hai sọc đỏ + xay xát đối	Hạt vàng	Hạt bạc phần	Hạt bị hư hỏng	Hạt nếp	Hạt non	Tạp chất	Thóc hạt (kg)	Độ ẩm
				Kích thước (mm)	Tấm (%)	Tấm nhỏ (%)										
≥ 10	-	≤ 10	≥ 60	(0,5-0,8) L	< 4,5	≤ 0,1	0	0,5	0,2	5	0,50	1,5	0	0,05	10	14,0

**- Gạo nếp hoa vàng**

- Gạo có màu trắng sáng bóng, hạt to đều – mẩy;
- Khi đồ xôi trắng dẻo và có mùi thơm nhẹ.
- Quy cách đóng gói: 50 kg/ 01 bao;
- Có bản tự công bố chất lượng sản phẩm hoặc bản công bố chất lượng sản phẩm do cơ quan có thẩm quyền cấp.
- Chỉ tiêu chất lượng của gạo nếp đạt những tiêu chuẩn sau:

Loại gạo	Thành phần của hạt				Chỉ tiêu chất lượng									
	Hạt nguyên, % khối lượng, không nhỏ hơn	Tấm			Hạt đỏ và hạt xát đối	Hạt vàng	Hạt khác loại	Hạt hư hỏng	Hạt gạo tẻ	Hạt xanh non	Tạp chất	Độ ẩm	Thóc, số hạt/kg	Mức xát
		Kích thước, mm	Tổng số, % khối lượng, không lớn hơn	Tấm nhỏ, % khối lượng, không lớn hơn										
Gạo nếp 10 %	55	từ 0,35L đến 0,7L	12	0,3	2,0	1,0	3,0	1,25	15	4,0	10	14	10	Kỹ

## 2.2 Gói 2. Gas đun

### a. Bình gas 45 kg

- Yêu cầu vỏ bình gas còn mới không rỉ sắt, không bị xước sơn;
- Trọng lượng gas trong bình: 45 kg ± 5%;
- Van gas ở miệng bình được khóa và niêm phong, không rò rỉ gas;
- Khi đun bếp thì lửa trên bếp có màu xanh, không màu đỏ;
- Vỏ bình đã được kiểm định, bảo hiểm và đăng ký với các cơ quan chức năng tại Việt Nam, đảm bảo bình gas an toàn;
- Gas theo tiêu chuẩn QCVN8:2012/BKHCN về khí dầu mỏ hoá lỏng và TCVN: 6223:2011.
- Thời gian giao hàng: Theo từng đợt, mỗi đợt cách nhau 7 ngày hoặc trường hợp đột xuất bên mời thầu sẽ thông báo trước 1 ngày.

### b. Bình gas 12 kg van ngang

- Yêu cầu vỏ bình gas còn mới, không rỉ sắt, không bị xước sơn;
- Trọng lượng ruột gas trong bình: 12 kg ± 5%;
- Van gas ở miệng bình được khóa và niêm phong, không rò rỉ gas.
- Khi đun bếp thì lửa trên bếp có màu xanh, không màu đỏ
- Vỏ bình đã được kiểm định, bảo hiểm và đăng ký với các cơ quan chức năng tại Việt Nam, đảm bảo bình gas an toàn;
- Gas theo tiêu chuẩn QCVN8:2012/BKHCN về khí dầu mỏ hoá lỏng và TCVN: 6223:2011.
- Thời gian giao hàng: Theo từng đợt, mỗi đợt cách nhau 7 ngày hoặc trường hợp đột xuất bên mời thầu sẽ thông báo trước 1 ngày.

**II. Thời gian thực hiện:** 12 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.

**III. Mục đích báo giá:** Làm cơ sở xây dựng kế hoạch lựa chọn nhà thầu.

**IV. Thời hạn gửi báo giá:** Trước 14h00, ngày 06 tháng 10 năm 2023

### V. Yêu cầu báo giá:

- Về giá: Giá theo thị trường đã bao gồm thuế VAT và tất cả các loại thuế, phí, lệ phí liên quan.
- Báo giá có hiệu lực: Tối thiểu 12 tháng kể từ ngày phát hành.
- Vui lòng đính kèm bản sao giấy phép đăng ký kinh doanh có đóng dấu của Quý Công ty.
- Về khối lượng, chất lượng: Nhà thầu đáp ứng đủ tiêu chuẩn kỹ thuật, chất lượng hàng hóa theo yêu cầu.

**VI. Hình thức gửi báo giá:** Đề nghị Quý Công ty sử dụng báo giá bản cứng (ký và đóng dấu), gửi trực tiếp hoặc theo đường bưu điện (đối với trường hợp gửi bưu điện, thời gian Viện nhận báo giá phải trước thời hạn gửi báo giá).

### VII. Địa điểm nhận báo giá:

- Bộ phận văn thư – phòng Hành chính, Viện Huyết học – Truyền máu Trung ương.
- Địa chỉ: Phố Phạm Văn Bạch, Phường Yên Hoà, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội.



**VIII. Cần tìm hiểu thêm thông tin xin liên hệ:** Trưởng phòng Quản trị - ThS.  
Nguyễn Thị Quỳnh Chi: 02437821895 (683).

Kính đề nghị Quý Công ty quan tâm, gửi báo giá kèm thư mời này đến Viện Huyết  
học – Truyền máu Trung ương.

Xin trân trọng cảm ơn.

**KT VIỆN TRƯỞNG  
PHÓ VIỆN TRƯỞNG**  
VIỆN HUYẾT HỌC  
TRUYỀN MÁU  
TRUNG ƯƠNG  
  
**Lê Lâm**